

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 3- LẠNG SƠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 51/2026/HS-ST
Ngày 15 - 5 - 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lương Thị Mỹ Hạnh

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Dương Thị Cúc

Bà Hoàng Thị Hòa

- Thư ký phiên toà: Bà Dương Hà Thu – Thư ký Toà án nhân dân khu vực 3- Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3- Lạng Sơn tham gia phiên toà: Bà Lý Thu Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 5 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3 - Lạng Sơn. Tòa án nhân dân khu vực 3 - Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 44/2026/TLST-HS ngày 21 tháng 4 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 47/2026/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2026 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H, (tên gọi khác: Không), sinh ngày 09 tháng 8 năm 1982 tại xã L, tỉnh Bắc Ninh; nơi cư trú: Thôn B, xã L, tỉnh Bắc Ninh; số CCCD: 024082011238, cấp ngày 07/5/2024 tại Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội – Bộ Công an; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn H1 và bà Hoàng Thị H2; có vợ là Nguyễn Thị G và 02 con (con lớn sinh năm 2003, con nhỏ sinh năm 2007); tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị xử lý hình sự, chưa bị xử lý hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 14/11/2025 đến nay, có mặt.

- Bị hại: Ông La Văn M, sinh năm 1962, trú tại: Thôn T, xã V, tỉnh Lạng Sơn (đã chết).

- Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Bà Nguyễn Thị R, sinh năm 1931; số CCCD: 020131000051 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội – Bộ Công an cấp ngày 01/5/2021; vắng mặt.

2. Bà Nguyễn Thị K, sinh năm 1960; số CCCD: 020160002082 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội – Bộ Công an cấp ngày 29/4/2021; vắng mặt.

3. Anh La Văn C, sinh năm 1988; số CCCD: 020088003641 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội – Bộ Công an cấp ngày 13/6/2022; vắng mặt.

4. Anh La Văn H3, sinh năm 1987; số CCCD: 020087003211 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội – Bộ Công an cấp ngày 29/4/2021; có mặt.

Cùng địa chỉ: Thôn T, xã V, tỉnh Lạng Sơn.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Nguyễn Thị R, bà Nguyễn Thị K, anh La Văn C là anh La Văn H3, sinh năm 1987; trú tại: Thôn T, xã V, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Ông Lương Văn C1, sinh năm 1986; địa chỉ: Thôn N, xã V, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Bà Nguyễn Thị G, sinh năm 1985; có mặt.

2. Bà Dương Thị L, sinh năm 1991; vắng mặt.

3. Chị Dương Thị Mai T, sinh năm 2006; vắng mặt.

4. Bà Hoàng Thị Đ, sinh năm 1973; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 23/7/2025, Nguyễn Văn H (sinh năm 1982, trú tại thôn B, xã L, tỉnh Bắc Ninh) điều khiển xe ô tô tải biển số 98B1-126.82 đi theo hướng từ xã V, tỉnh Lạng Sơn đi xã N, tỉnh Lạng Sơn để giao thức ăn chăn nuôi. Ngồi tại ghế phụ có chị Nguyễn Thị G (sinh năm 1985, là vợ của Nguyễn Văn H). Khi đi đến đoạn Km 9 + 200, đường H đường giao thông từ xã H, tỉnh Lạng Sơn đi xã N, tỉnh Lạng Sơn thuộc thôn L, xã V, tỉnh Lạng Sơn, lúc này trời mưa phùn, đường ướt đọng nước, mặt đường trơn trượt Nguyễn Văn H quan sát thấy phía trước khoảng 50m xe mô tô ông La Văn M (sinh năm 1962, trú tại thôn T, xã V, tỉnh Lạng Sơn) điều khiển theo hướng ngược chiều, đi lấn ra giữa đường, ông La Văn M đội mũ còi màu xanh, không đội mũ bảo hiểm, một tay giữ mũ, một tay lái xe. Thấy vậy, Nguyễn Văn H bấm còi để cảnh báo, đánh lái xe ô tô sát vào phần đường bên phải theo hướng di chuyển của xe ô tô, đồng thời nhấn phanh để xe đi chậm lại nhưng ông La Văn M không tránh mà tiếp tục đi thẳng và đâm vào phần đầu bên trái xe của Nguyễn Văn H, xe ô tô kéo rê xe mô tô thêm một đoạn khoảng 3,5m mới dừng hẳn. Sau khi sự việc xảy ra, Nguyễn Văn H cùng vợ xuống xe thì thấy ông La Văn M nằm cạnh xe mô tô, xe mô tô của ông La Văn M nằm dưới gầm đầu xe ô tô của Nguyễn Văn H. Nguyễn Văn H cùng vợ và người qua đường đưa ông La Văn M đến Trạm y tế xã V, tỉnh Lạng Sơn cấp cứu, sau đó do vết thương nặng ông La Văn M được chuyển đến Bệnh viện Đ1, tỉnh Thái

Nguyên rời Bệnh viện H4, Hà Nội cấp cứu. Đến ngày 25/7/2025, ông La Văn M chết, chiếc xe mô tô và ô tô bị hư hỏng.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 23/7/2025, ghi nhận các dấu vết như sau: xác định hiện trường có phần bị xáo trộn do quá trình cấp cứu nạn nhân. Hiện trường chung nơi xảy ra vụ tai nạn giao thông tại Km 9 + 200, đường H đường giao thông từ xã H, tỉnh Lạng Sơn đi xã N, tỉnh Lạng Sơn thuộc thôn L, xã V, tỉnh Lạng Sơn, là đoạn đường thẳng, mặt đường trải nhựa cấp phối rộng 3,7m, không có chướng ngại vật, cách vị trí hiện trường về hướng xã N 3,2m có khoảng mặt đường gồ ghề, bong tróc, ổ gà đọng nước có tổng diện tích 7,4 m x 3,7 m, liền về hướng xã N mặt đường lên dốc, có độ dốc lên cao về hướng xã N, tỉnh Lạng Sơn. Lề đường bên trái hướng xã H - N rộng 1m, liền kề là mương thoát nước, tiếp là tà luy dương (đồi đất); lề đường bên phải rộng 0,7m liền kề là tà luy âm (dốc đồi - ruộng lúa). Điểm mốc: Lấy cột mốc báo hiệu Km 9+200 dựng trên lề đường bên phải hướng xã H - N. Mép đường chuẩn là mép đường bên phải hướng xã H - N.

Hiện trường cụ thể:

Vị trí số 1: 01 dấu vết phanh mới của xe ô tô kích thước (8,7x0,48)m nằm trên lề đường bên phải mặt đường. Đầu vết trên mặt đường, điểm đầu ngoài bên phải của dấu vết phanh trùng với mép đường bên phải, cách cột mốc báo hiệu Km 9+200 dựng trên lề đường bên phải (quay về hướng xã H) là 19,5m; cách cột điện bê tông ký hiệu 10 dựng ở tà luy âm ngoài lề đường bên phải 5,2m, cuối vết trên mặt đường và lề đường bên phải về hướng xã N, điểm đầu ngoài bên phải của cuối vết phanh trùng với điểm tiếp xúc với mặt đường của bánh xe bên phải trục 2 xe ô tô biển số 98B-126.82 nằm ngoài mép đường bên phải 0,3m.

Vị trí số 2: Vết phanh trên mặt đường của xe ô tô kích thước (8x0,53)m, điểm đầu cách mép đường bên phải 2,2m, điểm đầu mép ngoài bên trái cuối vết phanh ở hướng đi về xã N cách mép đường bên phải 2,2m, trùng với điểm tiếp xúc với mặt đường của bánh xe bên trái trục 2 xe ô tô biển số 98B-126.82.

Vị trí số 3: Xe ô tô tải nhãn hiệu Hyundai, biển số 98B-126.82 (loại xe 3 trục), điểm ngoài đầu trục bánh trước bên phải nằm ngoài mép đường bên phải 0,33m, điểm ngoài bên phải đầu trục 3 bánh sau bên phải nằm ngoài mép đường bên phải 0,3m.

Vị trí số 4: Vết phanh trên mặt đường của xe ô tô kích thước (4,6x0,2)m, điểm đầu ngoài bên trái đầu vết phanh cách mép đường bên phải 2,2m, điểm đầu ngoài bên trái cuối vết về hướng xã N cách mép đường bên phải 1,8m, trùng với điểm tiếp xúc với mặt đường của bánh trước bên trái.

Vị trí số 5: Vết phanh trên lề đường của xe ô tô kích thước (4,5x0,2)m, điểm ngoài bên phải đầu vết phanh nằm ngoài mép đường bên phải 0,2m, cuối vết về hướng xã N điểm đầu ngoài bên phải cuối vết phanh nằm ngoài mép đường bên phải 0,33m, trùng với điểm tiếp xúc với mặt đường của bánh trước bên phải.

Vị trí số 6: Vết cày xước mặt đường kích thước (3,4x0,02)m, điểm đầu vết cách mép đường bên phải 1,7m, cuối vết quay về hướng xã N cách mép đường

bên phải 1,5m, trùng với vị trí đầu ngoài bàn để chân trước bên phải xe mô tô biển số 12S1-038.67.

Vị trí số 7: Vết cày xước mặt đường kích thước (3,5x0,02)m, điểm đầu vết cách mép đường bên phải 1,37m, cuối vết về hướng xã N cách mép đường bên phải 1,2m, trùng với vị trí đầu ngoài bàn để chân sau bên phải xe mô tô biển số 12S1-038.67.

Vị trí số 8: Vết cày xước mặt đường kích thước (3,2x0,02)m, điểm đầu vết cách mép đường bên phải 1,17m, cuối vết về hướng xã N cách mép đường bên phải 1m, trùng với vị trí mặt ngoài phía cuối của ống xả xe mô tô biển số 12S1-038.67.

Vị trí số 9: Xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển số 12S1-038.67 đổ nghiêng bên phải trên mặt đường, đầu xe quay về mặt đường, lề đường bên trái, đuôi xe quay về hướng lề đường bên phải, xe mô tô nằm nghiêng trong gầm đầu xe ô tô tải với diện (0,7x0,95)m, phần trên yên sau xe mô tô chằng buộc 02 bao tải màu cam (đựng gạo, châu) được buộc kín, liền về phía sau có 01 mũ cối màu xanh, tại phần giá phía trước có để 01 bao tải màu cam (đựng cám gạo) được buộc kín. Đầu trục bánh trước xe mô tô đến đầu trục bánh trước bên phải xe ô tô biển số 98B-126.82 là 0,5m. Đầu trục bánh sau cách mép đường bên phải 1,18m.

Vị trí số 10: Vết máu diện (0,1x0,25)m, tâm vùng vết cách mép đường bên phải là 2,77m, cách trục trước xe mô tô là 1,5m.

Tại các biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông ghi nhận các dấu vết hư hỏng như sau:

Đối với xe mô tô biển số 12S1-03867: Gương chiếu hậu bên trái không có mặt gương; vỏ nhựa bên trên đèn xi nhan phải có vết mài xước kim loại kích thước (8x4)cm; vỏ nhựa ngoài xi nhan trước bên phải có vết xước kim loại bám dính chất màu đen diện (04x12)cm; đầu ngoài tay nắm, tay lái bên phải có vết mài trượt, biến dạng, xô lệch, dính chất màu vàng diện (3,5x2,5)cm; mặt trên chấn bunn trước bên trái có vết mài xước nhựa chiều hướng từ trước về sau, dính chất màu trắng diện (35x09)cm; cánh yếm bên trái nứt vỡ, rời một phần diện (28x05)cm; phần vỏ nhựa bên dưới sát phía sau cánh yếm trái vỡ, mất một phần nhựa, vết vỡ dài 11cm; phần kim loại giá bàn để chân sau bên trái gãy rời; bàn đạp phanh sau bên phải có chiều hướng cong từ trước về sau, từ trái qua phải, mặt ngoài bàn đạp phanh bám dính chất màu trắng diện (02x0,5)cm; bàn để chân phía trước bên phải cong hướng từ trước về sau, đầu ngoài bên phải có vết mài xước kim loại bám dính chất màu trắng, hồng diện (1,4x01x02)cm; đầu bàn để chân sau bên phải có vết mài xước kim loại, bám dính chất màu trắng diện (03x02)cm; mặt ngoài ống xả bên phải có vết mài xước kim loại dính chất màu trắng, đen diện (08x04)cm; mặt ngoài vỏ ốp ngoài ống xả có vết mài xước kim loại, bẹp lõm, dính chất màu trắng vàng diện (07x05)cm; thanh kim loại của giá hàng phía sau, bên dưới phải có vết mài xước kim loại bám dính chất màu trắng vàng diện (31x02)cm; móc kim loại giá hàng phía sau bên phải có vết mài xước, dính chất màu trắng diện

(03x01)cm; phần kim loại giá hàng sau trên yên xe bên phải có vết mài xước kim loại, dính chất màu vàng diện (01x20)cm.

Đối với xe ô tô tải, biển số 98B-126.82: vỏ nhựa đầu xe bên trái vỡ nứt diện (35x46)cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 102cm, điểm cao nhất cách mặt đất 144,5cm; vỏ nhựa đèn xi nhan trước bên trái vỡ, mất tấm nhựa có diện (23x20,5)cm; nắp Capo góc bên trái bẹp lõm, không rõ hình diện (45x30)cm, tâm nắp Capo bẹp lõm cách mặt đất 120cm; phần bên trái Ba đờ sóc cong, vênh, biến dạng hướng từ trước về sau, có vết trượt, xước, mất sơn, lộ lõi kim loại diện (75x30)cm; tấm nhựa góc trái chắn Ba đờ sóc trầy xước, mất sơn, cong vênh có diện (45x37)cm; tấm nhựa gắn dưới Ba đờ sóc góc trái cong vênh, hướng từ trước về sau, có vết mài trượt dính tạp chất màu đen, nứt vỡ, bong tróc sơn, có tổng kích thước (16,5x17)cm, tâm vết cách mặt đất 48cm; đèn gầm trước bên trái gãy chốt cố định; phần kim loại bên dưới, bên trái dàn nóng điều hoà có vùng vết hằn lõm kim loại, có tổng diện tích (42x15)cm; phần nhựa bên dưới bậc dầm chân thứ nhất từ dưới lên trên của Cabin bên trái, dưới cánh cửa lái bên trái vỡ, rời một phần khỏi vị trí ban đầu.

Kết quả xét nghiệm nồng độ cồn, ma túy của người điều khiển phương tiện giao thông xảy ra tai nạn. Kết quả xác định tại thời điểm xảy ra tai nạn Nguyễn Văn H không có nồng độ cồn, không có chất ma túy trong cơ thể. Tại kết luận giám định số 629/KL-KTHS ngày 06/8/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Không tìm thấy Ethanol trong mẫu máu gửi giám định thu của La Văn M. Không tìm thấy chất ma túy thường gặp (Heroin, Morphine, 6MAM, Ketamine, Methamphetamine, MDMA, THC...) trong mẫu máu gửi giám định thu của La Văn M.

Kết luận giám định tử thi số 591/KL-KTHS ngày 29/7/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận nguyên nhân chết của ông La Văn M: nguyên nhân chết: Chấn thương sọ não. Thời gian chết của tử thi so với thời điểm giám định tử thi là dưới 24 giờ.

Kết luận giám định kỹ thuật số 124/GĐKT-ĐK ngày 25/8/2025 của Công ty Cổ phần đăng kiểm Lạng Sơn kết luận: Qua kiểm tra các dấu vết, hư hỏng, xem xét và phân tích hiện trạng kỹ thuật của phương tiện, giám định viên đánh giá và kết luận đối với xe mô tô tải biển số 98B-126.82 (biển số nền trắng) và xe mô tô biển số 12S1-038.67 (biển số nền trắng) khi xảy ra tai nạn, các hệ thống an toàn của xe đầy đủ, hoạt động bình thường và đảm bảo an toàn kỹ thuật.

Tại bản kết luận giám định dấu vết cơ học số 767/KL-KTHS ngày 15/9/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Dấu vết mài xước, rách lớp cao su màu đen, bám dính mảnh nhựa trong suốt có vết gãy vỡ, tổng diện 04 cm x 3,5cm, chiều hướng từ trước về sau, từ phải qua trái, tâm vết cách mặt đường 92cm tại mặt ngoài, phía trước tay nắm lái bên trái xe mô tô biển số 12S1-038.67 phù hợp với dấu vết vỡ khuyết, diện 23 cmx 20,5cm, chiều hướng lực tác động từ trước về sau, tâm vết cách mặt đường 94cm tại ốp nhựa đèn xi nhan phía trước bên trái xe ô tô tải biển số 98B-126.82; dấu vết mài xước nhựa, mất sơn màu đen, bám dính chất màu trắng dạng sơn, tổng diện 35cm x

09cm, chiều hướng từ trước về sau, từ phải qua trái, tâm vết cách mặt đường 60cm tại mặt ngoài phía trên bên trái chắn bùn phía trước xe mô tô biển số 12S1-038.67 phù hợp với dấu vết vỡ khuyết, trượt xước mất sơn màu trắng, bám dính chất màu đen dạng sơn, tổng diện 75cm x 30cm, chiều hướng từ trước về sau, từ phải qua trái, tâm vết cách mặt đường 61cm tại góc bên trái Ba đờ sóc phía trước xe ô tô tải biển số 98B-126.82.

Kết quả định giá tài sản: Tại bản kết luận định giá tài sản số 129/KL-HĐĐG ngày 22/10/2025 của Hội đồng định giá thường xuyên để định giá tài sản trong tố tụng hình sự tỉnh Lạng Sơn kết luận: Giá trị thiệt hại của 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu sơn đen - bạc, biển số 12S1-038.67, số máy: 5C6J026669, số khung: C6J0DY026649, đăng ký lần đầu và đưa vào sử dụng năm 2013 là 629.000 đồng; giá trị thiệt hại của 01 xe ô tô tải có mui nhãn hiệu HYUNDAI HD210, màu sơn: trắng - đen, biển số 98B-126.82, số động cơ: D6GAFJ190185, số khung: KMFLA18KPGC098702, năm, nước sản xuất: 2016, Việt Nam; dung tích xi lanh: 5.899cm³; trọng tải 13.500kg; toàn bộ thùng xe trùm bằng bạt xe tải nhãn hiệu “Bạt - Duy Lâm” màu đen, có dòng kẻ sọc màu vàng là 5.200.000 đồng.

Bản trạng số 65 /CT-VKS-KV3, ngày 21/4/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn H khai nhận: Bản thân có giấy phép lái xe, ngày 23/7/2025, Nguyễn Văn H điều khiển xe ô tô tải biển số 98B1-126.82 đi theo hướng từ xã V, tỉnh Lạng Sơn đi xã N, tỉnh Lạng Sơn để giao thức ăn chăn nuôi, do không chấp hành đầy đủ quy định về an toàn giao thông đường bộ, trong điều kiện tránh xe đi ngược chiều và điều kiện trời mưa, mặt đường trơn trượt đã không thực hiện việc giảm tốc độ đến mức an toàn hoặc dừng lại để đảm bảo an toàn dẫn tới va chạm với xe mô tô biển số 12S1-038.67 do ông La Văn M điều khiển đi ngược chiều, hậu quả ông La Văn M tử vong, xe mô tô và xe ô tô hư hỏng. Sau khi xảy ra tai nạn, bị cáo đã thỏa thuận bồi thường cho gia đình bị hại tổng số tiền là 215.000.000 đồng (hai trăm mười lăm triệu đồng), bị cáo mong muốn Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật để bị cáo có cơ hội sửa chữa khắc phục hậu quả do vụ tai nạn gây ra.

Người đại diện hợp pháp của bị hại anh La Văn H3 trình bày: Việc tai nạn xảy ra là ngoài ý muốn của bị cáo; sau khi sự việc xảy ra sau tai nạn gia đình đã đưa ông La Văn M đi cấp cứu; bị cáo cũng đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 215.000.000 đồng (hai trăm mười lăm triệu đồng), gia đình không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm; đối với chiếc xe mô tô bị hỏng gia đình không yêu cầu bị cáo phải bồi thường. Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Nguyễn Văn H.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Lương Văn C1 vắng mặt tại phiên tòa nhưng tại cơ quan điều tra khai: Chiếc xe mô tô biển số 12S1-038.67, nhãn hiệu YAMAHA, loại SIRIUS, màu sơn đen - bạc là xe của ông mua năm 2000. Năm 2017 ông đã bán chiếc xe mô tô trên cho ông La Văn M, sinh

năm 1962, địa chỉ: Thôn T, xã V, tỉnh Lạng Sơn. Do là người quen nên không làm giấy tờ mua bán. Ông đề nghị Hội đồng xét xử xử lý chiếc xe theo quy định của pháp luật.

Người làm chứng bà Hoàng Thị Đ vắng mặt tại phiên tòa nhưng tại cơ quan điều tra khai: Khoảng 16 giờ ngày 23/7/2025, khi bà Hoàng Thị Đ đang ở nhà tại thôn L, xã V, tỉnh Lạng Sơn làm việc nhà thì nghe thấy có tiếng động lớn, bà Hoàng Thị Đ nghĩ có người đổ gạch nên không chú ý, khoảng 02 (hai) phút sau thì bà Hoàng Thị Đ nghe thấy có người nói có tai nạn giao thông. Khi bà Hoàng Thị Đ ra xem thì thấy cách cổng nhà bà Hoàng Thị Đ khoảng 50m về phía bên tay trái có tai nạn giao thông. Khi đến hiện trường bà Hoàng Thị Đ thấy có 01 xe ô tô biển kiểm soát 98B - 126.82 dừng ở phía bên phải đường, đầu xe hướng Vũ Lăng – N, 01 xe máy mang biển kiểm soát 1281- 038.67 nằm ở dưới phía bên phải đầu xe ô tô, đầu xe ô tô bị móp, xe máy thì nằm ngang đường ở giữa đường bị vỡ một số phần nhựa, không rõ cụ thể như thế nào, trên yên xe máy có buộc 01 (một) bao trấu và 01 (một) bao gạo. Bà Hoàng Thị Đ thấy một người đàn ông (người đi xe ô tô) đang đỡ ông La Văn M (trú tại thôn T, xã V, tỉnh Lạng Sơn) là người điều khiển xe máy, ông La Văn M không đội mũ bảo hiểm, chỉ thấy 01 mũ cối ở phía bên phải đường hướng N - V, bà Hoàng Thị Đ nghĩ là của ông La Văn M đội khi điều khiển xe máy, ông La Văn M bị chảy máu ở đầu, xước tay, bà Hoàng Thị Đ hỏi “Bác Mối có sao không” thì ông La Văn M chỉ nhìn bà Hoàng Thị Đ mà không nói được. Sau đó người phụ nữ đi xe ô tô nhờ bà Hoàng Thị Đ gọi người đưa ông La Văn M đến Trạm y tế xã V để kiểm tra tình hình sức khỏe của ông La Văn M, sau đó bà Hoàng Thị Đ vẫy 01 xe ô tô (không nhớ biển số xe) nhờ chở ông La Văn M đến Trạm y tế xã V, tỉnh Lạng Sơn. Bản thân bà Hoàng Thị Đ không được chứng kiến diễn biến vụ tai nạn, sau khi tai nạn xảy ra được khoảng 02 đến 03 phút thì bà Hoàng Thị Đ mới chạy đến hiện trường.

Người làm chứng Dương Thị Mai T vắng mặt tại phiên tòa nhưng tại cơ quan điều tra khai: Khoảng 16h00 ngày 23/7/2025 khi chị Dương Thị Mai T đang hái rau ở vườn nhà thuộc thôn L, xã V, tỉnh Lạng Sơn thì nghe thấy một tiếng va chạm mạnh. Khi ngó xem thì thấy 01 chiếc xe tải màu trắng va chạm với 01 xe mô tô màu đen trắng đi hướng ngược lại. Trên xe mô tô chở 01 bao trấu, 01 bao gạo. Người điều khiển xe mô tô không đội mũ bảo hiểm chỉ đội 01 chiếc mũ cối màu xanh. Khi chạy xuống đến nơi thì chị Dương Thị Mai T nhìn thấy bị hại và chiếc xe mô tô nằm dưới gầm đầu xe tải, bị hại đã bất tỉnh, đầu bên phải và mu bàn tay phải chảy nhiều máu, mũ cối bay sang bên kia đường, xe ô tô bị móp, biến dạng. Người điều khiển xe ô tô thì đỡ bị hại dậy, còn người phụ nữ ngồi trên xe ô tô thì gọi xe chở bị hại đi cấp cứu. Sau đó chị Dương Thị Mai T đi về nhà.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”;

Về hình phạt:

- Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 65 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H mức án từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo; ấn định thời gian thử thách từ 03 (ba) năm đến 04 (bốn) năm.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về bồi thường trách nhiệm dân sự: Giữa bị cáo và gia đình bị hại đã thỏa thuận bồi thường xong. Không ai yêu cầu bồi thường gì thêm nên đề nghị Hội đồng không xem xét, giải quyết.

Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 giấy phép lái xe số 240093240275, hạng C, mang tên Nguyễn Văn H (sinh năm 1982, nơi cư trú: xã B, huyện L, tỉnh Bắc Giang), do Sở giao thông vận tải tỉnh B cấp ngày 20/4/2021, đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn H.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận, bị cáo, người đại diện theo ủy quyền của người đại diện hợp pháp của bị hại không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Khi nói lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai báo phù hợp với các chứng cứ khác và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên là hợp pháp.

[2] Về tố tụng: Tại phiên tòa, vắng mặt người làm chứng Hoàng Thị Đ, Dương Thị Mai T, Dương Thị L, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Lường Văn C1 nhưng đã có lời khai tại cơ quan điều tra. Việc vắng mặt không ảnh hưởng đến việc xét xử nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt những người trên theo quy định tại khoản 1 Điều 292, khoản 1 Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, phù hợp với Kết luận giám định số 629/KL-KTHS ngày 06/8/2025 và Kết luận giám định tử thi số 591/KL-KTHS ngày 29/7/2025; Kết luận giám định dấu vết cơ học số 767/KL-KTHS ngày 15/9/2025 của Phòng Kỹ

thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn; Kết luận giám định kỹ thuật số 124/GĐKT-ĐK ngày 25/8/2025 của Công ty Cổ phần Đăng kiểm tỉnh Lạng Sơn; Kết luận định giá tài sản số 129/KL-HĐĐG ngày 22/10/2025 của Hội đồng định giá thường xuyên để định giá tài sản trong tố tụng hình sự tỉnh Lạng Sơn và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Văn H không chấp hành đầy đủ quy định về an toàn giao thông đường bộ, trong điều kiện tránh xe đi ngược chiều và điều kiện trời mưa, mặt đường trơn trượt đã không thực hiện việc dừng lại để đảm bảo an toàn, dẫn đến va chạm với xe mô tô biển số 12S1-038.67 do ông La Văn M điều khiển đi ngược chiều. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Lạng Sơn truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn H đã vi phạm quy định tại điểm h, m, khoản 3 Điều 12 của Luật trật tự, an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại đến tính mạng, tài sản của công dân, xâm phạm đến trật tự an toàn trong hoạt động giao thông đường bộ. Ông La Văn M khi tham gia giao thông đi không đúng phần đường bên phải theo chiều đi của mình vi phạm quy định tại Điều 10, Điều 17 của Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ. Lỗi trong vụ án này là lỗi hỗn hợp, một phần lỗi thuộc về bị cáo Nguyễn Văn H và một phần lỗi thuộc về bị hại La Văn M. Lỗi trong trường hợp này thuộc lỗi vô ý vì quá tự tin.

[5] Để quyết định hình phạt, ngoài việc xem xét tính chất, hành vi phạm tội nêu trên thì Hội đồng xét xử còn xem xét đến tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo như sau:

[6] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Nguyễn Văn H có 03 tình tiết giảm nhẹ gồm: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại xong, gia đình bị hại không yêu cầu bồi thường (điểm b khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự); tại quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo (điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự); vụ việc xảy ra có một phần lỗi của bị hại La Văn M (khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự). Tại phiên tòa, đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Theo quy định tại khoản 7 Điều 3 Nghị quyết số 04/2025/NQ-HĐTP, ngày 30/9/2025 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 51 và Điều 52 của Bộ luật Hình sự thì tình tiết: *“Người bị hại hoặc người đại diện của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho người phạm tội trong trường hợp chỉ gây tổn hại về sức khỏe của người bị hại hoặc gây thiệt hại về tài sản”* được coi là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, trong vụ án này, hậu quả là bị hại chết nên Hội đồng xét xử không áp dụng tình tiết giảm nhẹ “bị hại xin giảm nhẹ hình phạt” cho bị cáo.

[8] Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, nhân thân tốt.

[9] Hiện nay, việc kiểm chế tai nạn giao thông là nhiệm vụ cấp bách của toàn xã hội, tất cả các phương tiện giao thông phải tuân thủ các quy định của pháp luật, mọi hành vi vi phạm đều bị xử lý. Xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, có 03 tình tiết giảm nhẹ (02 tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 Điều 51 và 01 tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự); bị cáo phạm tội với lỗi vô ý vì quá tự tin; lỗi một phần thuộc về bị hại ông La Văn M. Do đó, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà xem xét cho bị cáo được cải tạo tại địa phương để bị cáo thấy được chính sách khoan hồng của Nhà nước.

[10] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung cấm hành nghề lái xe đối với bị cáo Nguyễn Văn H vì không cần thiết.

[11] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Văn H đã bồi thường số tiền 215.000.000 đồng cho gia đình bị hại La Văn M. Đối với những hư hỏng và chi phí phát sinh sau vụ tai nạn liên quan đến xe mô tô biển số 12S1-038.67 gia đình bị hại La Văn M không yêu cầu bị cáo bồi thường; bị cáo cũng không yêu cầu gia đình bị hại bồi thường đối với xe ô tô bị hỏng. Như vậy, việc bồi thường dân sự bị cáo đã bồi thường xong trước phiên tòa, tại phiên tòa gia đình bị hại không yêu cầu bồi thường thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[12] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 xe ô tô tải biển số 98B-126.82, nhãn hiệu HYUNDAI, số loại: HD210, số máy: D6GAFJ19018, màu sơn trắng; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm xe ô tô số BB250175601, chủ xe Nguyễn Văn H, địa chỉ B, L, Bắc Giang; 01 chứng nhận đăng ký xe ô tô số 00010381, tên chủ xe Nguyễn Văn H, địa chỉ B, B, L, Bắc Giang, biển số đăng ký 98B-126.82; 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số VA 00053987 đối với phương tiện có biển đăng ký 98B-126.82 do Công ty cổ phần đăng kiểm xe cơ giới Thái Nam tỉnh B cấp ngày 25/6/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh L đã trả cho bị cáo Nguyễn Văn H. Đối với 01 xe mô tô biển số 12S1-038.67, số máy: SC6J026669, số khung: C6J0DY026649, nhãn hiệu YAMAHA, loại SIRIUS, màu sơn đen- bạc; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 002441, tên chủ xe Lương Văn C1, địa chỉ thôn N, xã T, huyện B, biển số đăng ký 12S1-038.67; 03 bao tải màu cam bên trong đựng gạo, trấu, cám gạo; 01 mũ cối màu xanh đã cũ, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh L đã trả cho đại diện hợp pháp của bị hại, do vậy Hội đồng xét xử không xem xét. Đối với 01 (một) giấy phép lái xe số 240093240275, hạng C, mang tên Nguyễn Văn H, do Sở giao thông vận tải tỉnh B cấp ngày 20/4/2021 cần trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn H.

[13] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn H bị kết án nên phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để nộp vào ngân sách Nhà nước theo khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[14] Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Văn H, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[15] Lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, hình phạt, xử lý vật chứng là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 65 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ vào điểm b khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136; khoản 1 Điều 292; khoản 1 Điều 293; Điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng sự;

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, nộp, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Về hình phạt:

- Hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 03 (ba) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã L, tỉnh Bắc Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự năm 2019. Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo Nguyễn Văn H.

3. Về xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn H 01 (một) giấy phép lái xe số 240093240275, hạng C, mang tên Nguyễn Văn H do Sở giao thông vận tải tỉnh B cấp ngày 20/4/2021.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/4/2026 giữa Cơ quan sát điều tra Công an tỉnh L và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 3 - Lạng Sơn).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại anh La Văn H3 có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của bị hại bà Nguyễn Thị R, bà Nguyễn Thị K và anh

La Văn C; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Lương Văn C1 có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Phòng hồ sơ (PV06), Công an tỉnh Lạng Sơn (01 bản);
- Phòng PC10, Công an tỉnh Lạng Sơn (01 bản);
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND khu vực 3 - Lạng Sơn;
- Phòng THADS khu vực 3- Lạng Sơn;
- UBND xã Lục Sơn, tỉnh Bắc Ninh (01 bản);
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại (tổng đạt);
- Người có QL, NV liên quan đến vụ án;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; lưu trữ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)
Lương Thị Mỹ Hạnh**